

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **05** /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **07** tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng 8/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: *Ấn*

- Như Điều 2 (thực hiện);
- Ban Công tác đại biểu (báo cáo);
- Ban Dân nguyện (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (phối hợp);
- UBND tỉnh; UBND TQVN tỉnh (phối hợp);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (phối hợp);
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Tiếp công dân của tỉnh, cấp huyện;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện;
- Lưu: VT, P.TTĐN(H).Idesk.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
CHỦ TỊCH**



Y Vinh Tor

QUY CHẾ

**Tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh,
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **05** ngày **07** tháng 9 năm 2021
của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong hoạt động tiếp công dân. Các nội dung khác liên quan đến tiếp công dân không được quy định trong Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong hoạt động tiếp công dân.

b) Người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 2. Mục đích của việc tiếp công dân

1. Tăng cường mối quan hệ giữa Nhân dân với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định pháp luật, góp phần tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Kịp thời kiến nghị giải quyết những vướng mắc, bức xúc của công dân trong việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị của công dân.

Điều 3. Nguyên tắc tiếp công dân

1. Việc tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phải đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời; thủ tục đơn giản, thuận tiện; giữ bí mật và bảo đảm an toàn cho người tố cáo theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, bình đẳng, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân.

2. Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm tiếp công dân và tổ chức việc tiếp công dân

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trong việc tổ chức tiếp công dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm sau đây:

a) Xây dựng lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, định kỳ hàng quý của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, bố trí nơi tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được niêm yết công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, trước ngày tiếp công dân và thông báo cho đại biểu biết; đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bố trí địa điểm tiếp công dân để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử trên địa bàn cấp huyện tiếp công dân theo Quy chế này.

c) Đề nghị đại diện các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan cùng tham dự tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý những vấn đề liên quan khi cần thiết.

Chương II

HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Điều 5. Địa điểm tiếp công dân

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân nơi đại biểu ứng cử.

Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển sinh hoạt đến địa phương khác trong tỉnh thì thực hiện việc tiếp công dân tại nơi chuyển đến.

Điều 6. Thời gian và lịch tiếp công dân

1. Thời gian tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ít nhất là 01 ngày làm việc trong tháng, không tính trường hợp tiếp công dân đột xuất; thời gian tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ít nhất là 01 ngày làm việc trong quý.

2. Lịch tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được thông báo bằng văn bản, niêm yết công khai tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử cấp huyện và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trường hợp ngày tiếp công dân trùng với ngày lễ, ngày nghỉ theo quy định thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp vì lý do chính đáng, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh không tiếp công dân theo đúng thời gian quy định thì việc thay đổi này phải được niêm yết tại Trụ sở tiếp công dân. Lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tùy thuộc vào số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở các đơn vị bầu cử.

a) Lịch tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh vào ngày 25 hàng tháng.

b) Lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Thành phố Buôn Ma Thuột tiếp công dân vào ngày 25 hàng tháng.
- Các huyện: Cư M'gar, Ea H'leo, Krông Năng, Ea Kar, Krông Pắc tiếp công dân vào ngày 25 của tháng giữa quý và tháng cuối quý.
- Thị xã Buôn Hồ và các huyện: Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Ana, Cư Kuin, Krông Búk, M'Đrăk, Krông Bông, Lắk tiếp công dân vào ngày 25 của tháng cuối quý.

Điều 7. Tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thay mặt Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013 và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc tiếp công dân được quy định như sau:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công các Ủy viên của Thường trực luân phiên chủ trì buổi tiếp công dân định kỳ theo quy định.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh có lịch tiếp công dân riêng. Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân, nhưng ít nhất mỗi quý phải bố trí thời gian 01 ngày để trực tiếp tiếp công dân.

3. Phó trưởng Ban chuyên trách các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân cùng Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo lịch tiếp công dân đã được công bố.

4. Trường hợp tiếp công dân thường xuyên, tiếp công dân đột xuất, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu, phục vụ đại biểu tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh không phải là Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó trưởng Ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện việc tiếp công dân theo lịch đã được công bố.

Trường hợp không thể tham gia tiếp công dân theo lịch đã được công bố thì đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất là 05 ngày làm việc, trước ngày tiếp để điều chỉnh lịch và bố trí đại biểu khác tiếp công dân theo quy định.

Điều 9. Thành phần, trình tự tiếp công dân

1. Thành phần tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm đại diện: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban tiếp công dân ở tỉnh, một số Sở, ban, ngành ở tỉnh có liên quan; Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi phát sinh vụ việc.

2. Thành phần tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Tiếp công dân cấp huyện nơi đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử và một số thành phần khác có liên quan.

3. Trình tự tiếp công dân

a) Ban Tiếp công dân điểm danh, lập danh sách đại diện các cơ quan dự tiếp công dân và danh sách công dân được đăng ký.

b) Lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tuyên bố lý do buổi tiếp công dân; giới thiệu thành phần tham dự, người chủ trì, thu ký ghi biên bản tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với tiếp

công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại trụ sở tiếp công dân cấp huyện thì Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên bố lý do buổi tiếp công dân; giới thiệu thành phần tham dự, người chủ trì, thư ký ghi biên bản tiếp công dân.

c) Người chủ trì buổi tiếp công dân đề nghị công dân trình bày ý kiến, trường hợp có nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung, thì yêu cầu cử người đại diện trực tiếp trình bày nội dung sự việc, đại diện các cơ quan tham dự phát biểu, công dân có ý kiến phản hồi, người chủ trì kết luận.

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp công dân, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, phải ban hành kết luận tiếp công dân. Kết luận tiếp công dân được gửi đến cơ quan có thẩm quyền, cơ quan có liên quan và công dân biết, thực hiện.

Điều 10. Những trường hợp từ chối tiếp công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được quyền từ chối tiếp công dân trong các trường hợp quy định tại Điều 9, Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013 và những trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quan hệ phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội trong việc tiếp công dân của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trong việc tiếp công dân; định kỳ 6 tháng một lần nghe Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội chuyển đến.

Điều 12. Tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thông báo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Việc tiếp nhận, xử lý, thông báo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thực hiện theo quy định của Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15/5/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và những quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 13. Trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1. Trường hợp nhận định việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không đúng với quy định của pháp luật thì Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có quyền yêu cầu người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết xem xét lại; trường hợp vẫn không đồng ý với kết quả giải quyết lại thì có quyền yêu cầu cơ quan, đơn vị, cá nhân cấp trên của người đứng đầu đó xem xét, giải quyết; trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của cấp trên người đứng đầu đó thì Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm nếu để vụ việc chậm giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định của pháp luật, không giải quyết dứt điểm, né tránh trách nhiệm dẫn đến khiếu kiện phức tạp, vượt cấp hoặc gây hậu quả nghiêm trọng.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN CÓ
LIÊN QUAN TRONG HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN

Điều 14. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân; cung cấp thông tin, tư liệu có liên quan khi được yêu cầu.

2. Xây dựng kế hoạch tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lịch tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; xây dựng mẫu phiếu chuyển đơn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Cử đại diện phối hợp với Ban Tiếp công dân của tỉnh thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về các nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Tham mưu nội dung để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương theo quy định tại Điều 11 Quy chế này và quy định của pháp luật khác có liên quan.

5. Định kỳ hằng quý, 6 tháng và hằng năm tổng hợp báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động tiếp công dân; tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Hằng tháng, tổng hợp, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại buổi tiếp công dân định kỳ những vụ việc khiếu kiện đông người mới phát sinh (từ 10 người trở lên cùng khiếu kiện 1 nội dung); những vụ việc chuyển đơn nhiều lần (ít nhất 03 lần) nhưng chưa được cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét giải quyết, trả lời; những vụ việc có dấu hiệu giải quyết không đúng quy định của pháp luật, có dấu hiệu né tránh trách nhiệm trong việc thụ lý, giải quyết đơn của công dân do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến.

Điều 15. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tham gia hoặc cử cấp phó trực tiếp tham gia tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; tổng hợp, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời và cung cấp hồ sơ tài liệu liên quan đến việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu.

2. Khi tiếp công dân, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hoặc người được ủy quyền phải có ý kiến trả lời về giải quyết vụ việc của công dân có liên quan đến trách nhiệm cá nhân hoặc cơ quan, đơn vị mình; trường hợp chưa trả lời ngay tại buổi tiếp công dân thì có thể trả lời bằng văn bản và thông báo kết quả cho công dân, cho người chủ trì trong thời hạn do người chủ trì tiếp công dân yêu cầu.

Điều 16. Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện việc tổ chức tiếp công dân, bố trí cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết và cung cấp thông tin, tài liệu giúp đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử trên địa bàn tiếp công dân theo quy định của Quy chế này và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Theo dõi hoạt động tiếp công dân của đại biểu thuộc Tổ mình, định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm gửi báo cáo về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để tổng hợp chung, trình Hội đồng nhân dân tỉnh khi có yêu cầu. Báo cáo quý gửi trước ngày 30 của tháng cuối quý; Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 30 tháng 6; Báo cáo năm gửi trước ngày 30 tháng 11.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Tổ chức thực hiện Quy chế

1. Giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này bảo đảm đúng quy định, thủ tục và phù hợp với tình hình của địa phương.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo điều kiện cần thiết để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện tốt việc tiếp công dân theo quy định.

4. Kinh phí đảm bảo đối với công tác tiếp công dân được sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị; chế độ tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cán bộ tham mưu giúp việc tiếp công dân của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quy chế này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thảo luận, thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng 8 năm 2021.

Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định pháp luật mới liên quan, nội dung Quy chế không còn phù hợp hoặc có phát sinh vướng mắc, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
CHỦ TỊCH**



Y Vinh Tor